

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 559/2023/HS-ST
Ngày 18-10-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Thế Cần;
2. Bà Nguyễn Thị Kim Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Huy Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 549/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 562/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 đối với:

- Bị cáo: **Vũ Thanh N** (tên gọi khác: **T**); sinh năm 1969 tại Đồng Nai; nơi cư trú: **4, khu phố B, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai**; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Vũ Hữu S** (đã chết) và bà **Ngô E**; bị cáo có chồng là **Huỳnh Đức H** và có 01 con sinh năm 1999; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giam, giữ từ ngày 26/12/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an thành phố B**; có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh **Vy Hoàng Anh P**; Vắng mặt tại phiên tòa.
2. Anh **Nguyễn Đức D**; vắng mặt tại phiên Tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thanh N không sử dụng ma túy, vì muốn có tiền tiêu xài nên N đã nảy sinh ý định bán ma túy cho người nghiện. N đã bàn bạc với đối tượng tên “Tài C” (Chưa rõ lai lịch) mua bán trái phép chất ma túy (H) với cách thức như sau: “Tài C” là người cung cấp H1, người nghiện sẽ liên lạc với N qua số điện thoại 0818936178 để hỏi mua Hêroin, N đồng ý và hẹn người nghiện địa điểm bán Hêroin tại khu vực sân bóng B thuộc phường H, thành phố B. Sau đó, N sẽ liên lạc với “Tài C” để nhận Hêroin, “Tài C” sẽ giao H1 cho cho 01 thanh niên (Chưa rõ lai lịch) để đưa lại cho N đi bán, N sẽ mang tiền đưa cho người thanh niên trên để đưa lại cho “Tài C” và “Tài C” sẽ trả công cho N 100.000đ (Một trăm nghìn đồng)/500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) tiền bán H1 được.

Với cách thức như trên, đối tượng “Tài C” và N đã bán H1 như sau: Từ ngày 22-12-2022 đến ngày 26-12-2022, N 05 lần nhận 36 tép Hêroin từ “Tài C” đem bán cho người nghiện cụ thể:

- Từ ngày 22-12-2022 đến ngày 25-12-2022, tại khu vực sân bóng B, N đã 10 lần bán 18 tép Hêroin cho 10 người nghiện (Chưa rõ lai lịch) với giá từ 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) đến 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)/1 tép được tổng số tiền là 2.000.000đ (Hai triệu đồng), N được hưởng 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) và tiêu xài cá nhân hết.

- Vào lúc 09 giờ ngày 26-12-2022, tại trước nhà số G, khu phố C, phường H, thành phố B, N vừa bán 01 tép Hêroin và nhận 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) của V Hoàng Anh P – sinh năm 1988 thường trú: 9/11, khu phố B, phường T, thành phố B thì bị Đội Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an thành phố B phối hợp Công an phường H phát hiện bắt quả tang.

Lực lượng công an tiếp tục kiểm tra và thu giữ 07 tép (Hêroin) trong túi áo khoác bên trái của N đang mặc.

Khám xét nơi ở của N tại nhà số D, khu phố B, phường H, thành phố B, Cơ quan điều tra thu giữ: 10 tép (Hêroin) N cất giấu trong ngăn kéo xe bán hàng để trong phòng khách nhà N.

Quá trình điều tra, Vũ Thanh N đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

- Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Vũ Thanh N:

+ 07 đoạn (tép) ống hút hàn kín chứa chất màu trắng, N cất trong túi áo khoác bên trái đang mặc được niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của Vũ Thanh N và hình dấu tròn đỏ công an phường H (Kí hiệu M2)

+ 10 đoạn (tép) ống hút hàn kín chứa chất màu trắng được niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của **Vũ Thanh N** và hình dấu tròn đỏ **công an phường H** (Kí hiệu M3) (Bút lục: 26)

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung số thuê bao 0818936178 số Imei 355079080348993 dùng vào việc phạm tội.

+ 01 xe mô tô biển số 72K9-1104, số máy 52FMH-029259, số khung: XUM5X-029259: do anh **Trần Thanh P1** – sinh năm 1983 thường trú: **ấp B, xã H, thị xã B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** đứng tên chủ sở hữu, anh **P1** đã bán xe trên cho 01 người (không rõ lai lịch) vào năm 2013; **N** khai đã mua xe trên của một người phụ nữ (Không rõ lai lịch) nhưng không làm giấy tờ mua bán; hiện chưa rõ nguồn gốc xe, Cơ quan điều tra tách ra làm rõ, xử lý sau.

+ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền **N** bán ma túy cho **P**.

- Thu giữ của **Vy Hoàng Anh P**:

+ 01 đoạn ống hút hàn kín chứa chất màu trắng được niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của **V Hoàng Anh P** và hình dấu tròn đỏ **công an phường H** (Kí hiệu M1).

+ 01 xe mô tô biển số 60B9-035.91 của anh **Vy Hoàng Anh P2** – sinh năm 1977 thường trú: 9/11, **khu phố B, phường T, thành phố B** (anh của **P**) cho Phú mượn, anh **P2** không biết **P** dùng xe mô tô để đi mua ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh **P2** quản lý.

Tại Bản kết luận giám định số 2800/KL-KTHS ngày 30/12/2022 của **Phòng K Công an tỉnh Đ**, kết luận số ma túy thu giữ của **V1** và bị cáo **Vũ Thanh N** như sau:

- Mẫu chất màu trắng (Ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là **ma túy**, khối lượng: 0,0987 gam, loại: **Hêroin (Heroine)**

- Mẫu chất màu trắng (Ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là **ma túy**, khối lượng: 0,2327 gam, loại: **Hêroin (Heroine)**

- Mẫu chất màu trắng (Ký hiệu M3) được niêm phong gửi đến giám định là **ma túy**, khối lượng: 0,7279 gam, loại: **Hêroin (Heroine)**.

- Đối với người đàn ông tên “**Tài C**”, người thanh niên (chưa rõ lai lịch) đã giao ma túy cho **Vũ Thanh N** đi bán, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố B** tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

- Đối với **V1** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, **Công an thành phố B** đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Tại Cáo trạng số: 340/CT/VKSBH-HS ngày 08/6/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo **Vũ Thanh N** về tội “Mua bán

trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo **Vũ Thanh N** từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù.

+ Xử lý vật chứng theo quy định.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, lời khai của họ đã đầy đủ và có trong hồ sơ vụ án. Việc vắng mặt trên không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án xét xử vắng mặt họ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi bị truy tố và tội danh:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo **Vũ Thanh N** thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản hỏi cung bị can, biên bản ghi lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Từ ngày 22-12-2022 đến ngày 26-12-2022, tại khu vực sân bóng **B thuộc phường H** và trước nhà **số G, khu phố C, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai**, **Vũ Thanh N** và đối tượng tên “**Tài C**” (Chưa rõ lai lịch) đã 11 lần bán 19 tép Heroín với giá từ 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) đến 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)/1 tép cho **V Hoàng Anh P** và 10 người nghiện (Chưa rõ lai lịch). Còn lại 17 tép Heroín (khối lượng 0,9606 gam) **N** chưa kịp bán thì bị bắt giữ.

N thu lợi bất chính được số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng).

Như vậy, bản Cáo trạng số 340/CT/VKSBH-HS ngày 08/6/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo **N** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, vai trò, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo **N** để đảm bảo sự nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về vật chứng:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định, là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ nên căn cứ theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung số thuê bao 0818936178 số Imei 355079080348993 của bị cáo **N** dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- 01 xe mô tô biển số 72K9-1104, số máy 52FMH-029259, số khung: XUM5X-029259: do anh **Trần Thanh P1** – sinh năm 1983 thường trú: **ấp B, xã H, thị xã B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** đứng tên chủ sở hữu, anh **P1** đã bán xe trên cho 01 người (không rõ lai lịch) vào năm 2013; **N** khai đã mua xe trên của một người phụ nữ (Không rõ lai lịch) nhưng không làm giấy tờ mua bán; hiện chưa rõ nguồn gốc xe, nên Cơ quan điều tra tách ra làm rõ, xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

+ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền **N** bán ma túy cho **P** nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ 01 xe mô tô biển số 60B9-035.91 của anh **Vy Hoàng Anh P2** – sinh năm 1977 thường trú: 9/11, **khu phố B, phường T, thành phố B** (anh của **P**) cho Phú mượn, anh **P2** không biết **P** dùng xe mô tô để đi mua ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh **P2** quản lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo **Vũ Thanh N** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

[6] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại Tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

- Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo **Vũ Thanh N** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh N1** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 26 tháng 12 năm 2022.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số 2800/KL-KTHS ngày 30/12/2022 của **Phòng K Công an tỉnh Đ**. Vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung số thuê bao 0818936178 số Imei: 355079080348993; Vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002604 ngày 15/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

- Buộc bị cáo **Vũ Thanh N** phải nộp lại số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính để sung vào Ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Bị cáo **Vũ Thanh N** phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự – Công an thành phố Biên Hòa;
- Nhà tạm giữ – Công an thành phố Biên Hòa;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Nguyệt

